TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2024/DS-ST
Ngày 20 tháng 12 năm 2024
V/v tranh chấp Hợp đồng cầm cố

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Yến Ngọc**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Sơn Hoài Tâm**
Bà **Nguyễn Thị Sứ**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Luân**- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: Ông **Châu Hoa Đăng** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 310/2024/TLST – DS ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp Hợp đồng cầm cố" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2024/QĐXXST – DS ngày 13 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần S**
Trụ sở: 128 Nguyễn Du, phường B, thành Phố V, tỉnh N
Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT- Chức vụ: Giám đốc
Đại diện theo ủy quyền; Ông Huỳnh Văn L- Chức vụ: nhân viên
Địa chỉ: số 109/4, đường Trần Phú, khóm 2, phường 7, thành phố B, tỉnh B
Bị đơn: Ông **Dương Minh T,** sinh năm 1979
Địa chỉ: Ấp 22, xã P, thị xã G, tỉnh B
(Ông Huỳnh Văn L có đơn xin vắng mặt, ông Dương Minh T vắng mặt không có lý do chính đáng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty cổ phần S đã uỷ quyền cho ông Huỳnh Văn L trình bày:

Theo giấy Đăng ký kinh doanh đã đăng ký thì Công ty cổ phần S(sau đây gọi là Công ty) hoạt động ở nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực Cầm cố tài sản. Vào ngày 04/03/2021, ông Dương Minh T có ký hợp đồng cầm cố chiếc xe máy theo hợp đồng số: LBM210301002NA18X, tài sản cầm cố là:

+ 01 xe máy BKS: 94D1- 383.80

+ Loại xe HONDA Future viet 125cc Fi - Màu: đỏ

+ Số khung 761xGZ080725- Số máy JC76E0120215

+ Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy số 019726 Do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 20/04/2018

Để lấy số tiền là 17.700.000 *đồng;* thời hạn cầm cố là 18 tháng với mức lãi suất là 1,1%/ tháng.

Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì ngày 04/03/2021, Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền 17.700.000đồng cho ông Dương Minh T. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông Dương Minh T mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 04/03/2021 đến 04/04/2021 là phải trả lại xe cho công ty tại chi nhánh Bạc Liêu, ông Dương Minh T có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: "Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận".

Kể từ ngày nhận tiền của công ty, ông T không trả đầy đủ tiền vốn và lãi cho công ty như đã thoả thuận trong hợp đồng cầm cố và cũng không trả lại xe máy cho Công ty.

Nhân viên của Công ty đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại và đến nhà ông Dương Minh T nhưng đều không gặp, ông T có biểu hiện trốn tránh, chiếm đoạt tài sản của Công ty. Nay Công ty cổ phần Syêu cầu toà án giải quyết buộc ông Dương Minh T, phải thanh toán số tiền nợ gốc: 14.902.114đồng; Tiền lãi 1.1%/ tháng là 2.294.926đồng, tổng cộng là 17.197.040đồng; Công ty rút yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi quá hạn là 23.840.139đồng, tiền quản lý hồ sơ là 7.302.036đồng, phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 1.192.169đồng, chi phí tố tụng là 2.449.908đồng; Công ty yêu cầu được chấm dứt hợp đồng cầm cố và huỷ bỏ giấy mượn xe giữa công ty với ông Dương Minh T, công ty hiện còn giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 019726 mang tên Dương Minh T, biển số đăng ký 94D1-383.80, khi nào ông Dương Minh T thanh toán đủ số tiền mà công ty yêu cầu thì công ty sẽ hoàn trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy cho ông T.

Đối với bị đơn ông Dương Minh T: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông theo quy định của pháp luật, nhưng ông T vắng mặt nên Tòa án không thể làm việc được. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông theo quy định tại các khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có mặt lần thứ hai nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo đơn khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Buộc ông Dương Minh T phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Ssố tiền 17.197.040đồng. Ông Dương Minh T được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 019726 mang tên Dương Minh T, biển số đăng ký 94D1-383.80, khi nào ông Dương Minh T thanh toán đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Đình chỉ giải quyết yêu cầu về số tiền lãi quá hạn là 23.840.139đồng, tiền quản lý hồ sơ là 7.302.036đồng, phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 1.192.169đồng, chi phí tố tụng là 2.449.908đồng do nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa ông Huỳnh Văn L có đơn xin vắng mặt; ông Dương Minh T vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông L và ông T.

[2] Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn cùng với các chứng cứ mà đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Công ty là đương sự có quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và đã cung cấp, giao nộp cho Tòa án toàn bộ hồ sơ cầm cố, mượn xe mà bị đơn đã ký kết với công ty; Các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của công ty là hợp pháp và có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những chứng cứ hợp pháp. Ông Dương Minh T đã tự nguyện cầm cố chiếc xe máy mang tên Dương Minh T, biển số đăng ký 94D1-383.80 nhưng khi đến đóng lãi thì ông T trả tiền vốn và không đóng lãi đúng hạn và không giao lại xe cho công ty. Do ông Dương Minh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thoả thuận trong hợp đồng cầm cố nên việc công ty chấm dứt hợp đồng cầm cố xe và đề nghị toà án huỷ giấy mượn xe giữa công ty với ông T là phù hợp. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sđối với ông Dương Minh T là có cơ sở nên được chấp nhận.

Hội đồng xét xử buộc ông Dương Minh T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Ssố tiền là số tiền 17.197.040đồng. Ông Dương Minh T được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 019726 mang tên Dương Minh T, biển số đăng ký 94D1-383.80, khi nào ông Dương Minh T thanh toán đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Đình chỉ giải quyết yêu cầu về số tiền lãi quá hạn là 23.840.139đồng, tiền quản lý hồ sơ là 7.302.036đồng, phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 1.192.169đồng, chi phí tố tụng là 2.449.908đồng do nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu.

Chấm dứt hợp đồng cầm cố số LBM210301002NA18X ngày 04/03/2021 giữa giữa Công ty cổ phần Svà ông Dương Minh T.

Huỷ bỏ giấy mượn xe ngày 04/03/2021 giữa Công ty cổ phần Svà ông Dương Minh T.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Dương Minh T phải chịu do yêu cầu của Công ty cổ phần Sđược chấp nhận. Công ty cổ phần Sđược hoàn lại đủ số tiền đã dự nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 2 Điều 228, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 166, 280, 309, Điều 311, Điều 312, Điều 313, Điều 314, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sđối với ông Dương Minh T về việc "Tranh chấp Hợp đồng cầm cố".

Buộc ông Dương Minh T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Ssố tiền là 17.197.040đồng.

Ông Dương Minh T được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 019726 mang tên Dương Minh T, biển số đăng ký 94D1-383.80, khi nào ông Dương Minh T thanh toán đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu về số tiền lãi quá hạn là 23.840.139đồng, tiền quản lý hồ sơ là 7.302.036đồng, phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 1.192.169đồng, chi phí tố tụng là 2.449.908đồng.

Chấm dứt hợp đồng cầm cố số LBM210301002NA18X ngày 04/03/2021 giữa giữa Công ty cổ phần Svà ông Dương Minh T.

Huỷ bỏ giấy mượn xe ngày 04/03/2021 giữa Công ty cổ phần Svà ông Dương Minh T.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Dương Minh T nộp số tiền 859.850đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai khi án có hiệu lực pháp luật. Số tiền dự nộp tạm ứng án phí 1.238.000đồng, lai thu số 0009129 ngày 27/09/2024 của Công ty cổ phần Stại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai sẽ được hoàn lại đủ.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

- Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Bạc Liêu;
+ VKSND thị xã Giá Rai;
+ Chi cục THADS TX Giá Rai;
+ Các đương sự;
+ Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yến Ngọc